

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHỦ ĐỀ : TRƯỜNG MẦM NON THÂN YÊU

(Thời gian thực hiện 6 tuần: Từ ngày 16/09 đến ngày 25/10/2024)

Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
1. Tổ chức bữa ăn a.Số lượng và chất lượng bữa ăn b. Chăm sóc bữa ăn	- Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ số lượng và chất lượng bữa ăn đảm bảo chất dinh dưỡng cho trẻ và đảm bảo đủ năng lượng ở trường. - Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Nguyên tắc lập khẩu phần là: Đảm bảo đủ lượng thức ăn phù hợp nhu cầu của từng đối tượng Đảm bảo cân đối thành phần các chất hữu cơ, cung cấp đủ muối khoáng và vitamin Đảm bảo cung cấp đủ năng lượng cho cơ thể Chế biến hợp khẩu vị Bàn ăn và bát đĩa sạch Bày món ăn đẹp, hấp dẫn Tinh thần sáng khoái, vui vẻ * Trước khi ăn Cô chuẩn bị đầy đủ bàn ghế , khăn, đĩa,lọ hoa ,giấy lau... * Trong khi ăn - Rèn cho trẻ thói quen, nề nếp ăn uống tại trường như : Tự xúc cơm ăn, tự lấy nước uống.	-Trẻ được ăn đầy đủ các món ăn do nhà trường, nhân viên chế biến - Cô kê bàn, trải khăn, đặt lọ hoa trên bàn ăn, đặt đĩa bỏ khăn ẩm và đĩa đựng cơm rơi - Trong các giờ ăn cô rèn các nề nếp thói quen cho trẻ. - Xếp những trẻ ăn kém ngồi cạnh những trẻ ăn nhanh để kích thích sự ham muốn ăn của trẻ - Tại nhóm lớp - Tập cho trẻ biết xếp ghế ngồi vào bàn ăn. - Tập cho trẻ cầm thìa xúc cơm ăn. - Ăn xong cho trẻ uống nước. - Cô hướng dẫn tập cho trẻ biết cất bát thìa đúng nơi	100% trẻ được ăn bán trú tại trường Trẻ được ăn đầy đủ 4 nhóm thực phẩm phù hợp độ tuổi Cô chuẩn bị bàn ăn , ghế đầy đủ cho trẻ -Tất cả trẻ đều được ngồi vào bàn ăn, cô xếp trẻ ngồi ăn phù hợp - 70% trẻ biết cầm thìa xúc ăn

2. Tổ chức giấc ngủ	- Cung cấp đủ nước uống cho trẻ từ 0,8 – 1,6 lít/ngày/trẻ. * Sau khi ăn Trẻ biết cất bát thìa, ghé vào nơi quy định. Biết uống nước, súc miệng trước khi đi ngủ * Trước lúc cho trẻ ngủ - Trẻ biết giúp cô lấy gối, sạp * Trong khi ngủ - Đảm bảo 100% trẻ được ngủ trưa tại trường. - Tiếp tục tập cho trẻ có thói quen nề nếp trong giấc ngủ. - Tiếp tục tập luyện cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc và ngủ ngon giấc * Sau khi thức dậy Trẻ thức dậy biết đi vệ sinh và cất gối chăn đúng nơi quy định	quy định, uống nước khi đi ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ sạp chiếu, gối cho trẻ. - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, lấy gối xếp ngay ngắn, tự đến chỗ ngủ. Cần giữ yên tĩnh cho trẻ ngủ - Cô luôn có mặt tại phòng ngủ để quan sát trẻ và sửa tư thế cho trẻ và có thể biết được để xử lý một số tình huống có thể xảy ra - Khi trẻ ngủ dậy cô tập cho trẻ cất gối, đi vệ sinh. Tập thể dục nhẹ nhàng và ăn chiều.	- Trẻ biết cất bát thìa đúng nơi quy định theo hướng dẫn của cô - Tại nhóm lớp 100% trẻ được ngủ trưa tại trường 1 số trẻ còn khó ngủ khóc 100% trẻ được cô hướng dẫn đi vệ sinh và cất gối
3. Tổ chức vệ sinh cá nhân cô a. Vệ sinh cá nhân cô b. Vệ sinh cá nhân trẻ:	- Cô giáo phải ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng phù hợp thời tiết, móng tay, móng chân cắt ngắn, rửa tay bằng xà phòng, đeo khẩu trang khi chia thức ăn - 100% trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh phòng chống dịch bệnh. - Thường xuyên thực hiện đúng lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần	- Cô giáo phải gương mẫu ở mọi lúc mọi nơi. Thường xuyên vệ sinh thân thể sạch sẽ, quần áo, đầu tóc gọn gàng. - Cô phải thường xuyên thực hiện vệ sinh cá nhân trẻ, trẻ phải được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước và lau mặt đúng thao tác. - Giáo dục trẻ ở mọi lúc mọi nơi. Tuyên truyền kết hợp với phụ huynh giáo	- Quần áo đầu tóc sạch sẽ, gọn gàng, móng tay luôn cắt ngắn - Thực hiện đúng vệ sinh hàng ngày, - 100% được vệ sinh rửa tay, lau mặt sạch sẽ

c.Vệ sinh môi trường, nhóm lớp *Vệ sinh đồ dùng đồ chơi *. Vệ sinh phòng nhóm * Xử lý rác thải	- Trẻ sạch sẽ,biết gọi cô khi ướt bản, biết rửa tay,rửa mặt với sự giúp đỡ của cô, biết lau miệng uống nước - Giáo viên phải lên lịch để vệ sinh lau chùi giá góc, đồ dùng, đồ chơi hàng tuần, hằng ngày tùy theo điều kiện của lớp học để đồ dùng đồ chơi không bị bụi bẩn - Cốc uống nước phải thường xuyên đánh rửa sạch sẽ - Đồ dùng bàn ghế mỗi tuần vệ sinh lau rửa 1 lần; chăn gối được phơi thường xuyên khi có nắng và gửi về cho phụ huynh giặt sạch sẽ - Giáo viên phải có ý thức vệ sinh lau chùi phòng nhóm sạch sẽ, thông thoáng theo quy định;, không để có mùi hôi khai , Thường xuyên lau chùi trần nhà sạch sẽ tránh để bụi bẩn Rác thải của nhóm lớp được thu gom và để nơi quy định của nhà trường, giáo viên tuyên truyền cho các bậc phụ huynh	đục trẻ vệ sinh cá nhân, lồng ghép vệ sinh cá nhân vào các hoạt động trong ngày. Mỗi trẻ có cốc, bát, thìa, khăn mặt riêng, đảm bảo sạch sẽ, được lau, rửa thường xuyên, sau đó sấy hoặc được phơi ngoài ánh nắng. - Hàng tuần giặt khăn bằng nước sôi muối 1 - 2 lần Cô thường xuyên lau chùi phòng nhóm hàng ngày sạch sẽ , lên lịch tổng dọn vệ sinh phòng nhóm, vệ sinh môi trường vào cuối tuần Rác thải của nhóm lớp được bỏ vào túi nilon và bỏ vào thùng rác của lớp. Cuối ngày giáo viên đưa về nơi tập kết rác thải của nhà trường để xử lý rác sạch sẽ.	-100%Ca cốc , khăn mặt trẻ có ký hiệu riêng Thực hiện hàng ngày Phòng lớp luôn lau chùi sạch sẽ thông thoáng - Đồ dùng, đồ chơi , bàn ghế thường xuyên được lau chùi sạch sẽ - Thực hiện hàng ngày gọn gàng sạch sẽ
--	--	---	--

[illegible]

	bệnh và có biện pháp chăm sóc trẻ tại nhóm lớp		pháp chăm sóc trẻ
<i>d. Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp</i>	- 100% trẻ được bảo vệ an toàn mọi lúc mọi nơi - Đồ chơi ngoài trời phù hợp với độ tuổi, đảm bảo an toàn cho trẻ. - Không dọa nạt, quát mắng, đánh đập trẻ - Không để xảy ra tai nạn, thất lạc	- Trẻ được an toàn mọi lúc mọi nơi. - Cô yêu thương và gần gũi với trẻ, Tạo không khí thân mật như ở nhà để tạo cảm giác an toàn cho trẻ - Không cho người lạ đón trẻ	- Theo dõi, quan sát trẻ mọi lúc, mọi nơi đảm bảo tính mạng cho trẻ

***Đánh giá sự phát triển của trẻ:**

- Tình hình sức khỏe:

100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe. 25/27 trẻ phát triển bình thường. 2/27 trẻ thừa cân cháu Hoàng và cháu Thiện.

- Kỹ năng của trẻ:

75% trẻ có kỹ năng sạch sẽ, biết gọi cô khi ướt bản, biết rửa tay, rửa mặt với sự giúp đỡ của cô, biết lau miệng uống nước

BPKP: Cô khuyến khích động viên để phát huy tính tích cực của trẻ. Trao đổi với phụ huynh cách chăm sóc và chế độ ăn phù hợp cho trẻ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ : TRƯỜNG MẦM NON THÂN YÊU.

(Thời gian thực hiện 6 tuần: Từ ngày 16/09 đến ngày 25/10/2024

Tuần 1 : Vui hội Trung thu (1 tuần)

Tuần 2 : Bé và các bạn (1 tuần)

Tuần 3 :Lớp học của bé (1 tuần)

Tuần 4: Đồ dùng của bé. (1 tuần)

Tuần 5: Đồ chơi bé thích (1 tuần)

Tuần 6 : Trường mầm non Diễm Liên thân yêu (1 tuần)

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục (Chơi, học, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân)
Lĩnh vực phát triển thể chất		
. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. Trẻ trai: Cân nặng: 11,3kg - 18,3kg Chiều cao: 88,7 - 103,5 cm Trẻ gái: Cân nặng: 10,8 - 18,1kg Chiều cao: 87,4 - 102,7cm	Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống	- Cùng phối kết hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc trẻ. Mọi lúc mọi nơi
MT2. Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống.	Mọi lúc mọi nơi
MT6. Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt.. - GDKNS: Tập tháo tất, dây; tập đi tất, đi dép; tập mặc; cởi quần, áo...	* Chơi– Tập có chủ định: - GDKNS: Đi dép. * Mọi lúc mọi nơi MONTESTERI: Cách cầm thìa, Bâng bê ghế
b.Phát triển vận động:		
MT9. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	Hô hấp: hít vào, thở ra Tay: + Tay giơ lên cao , đưa ra phía trước. đưa sang	- Thể dục sáng: ô sao bé không lắc. - Trong hoạt động chơi tập có chủ định cụ thể là ở phần bài tập phát triển chung

	ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước nghiêng người sang hai bên. Chân:+ Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân	
MT10. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	Tập đi ,chạy: + Đi trong đường hẹp + Đi theo hiệu lệnh	HD Chơi– Tập có chủ định: - PTVĐ: Đi trong đường hẹp - TCVĐ: Lăn bóng + PTVĐ: Đi theo hiệu lệnh - TCVĐ: Lộn cầu vòng
MT11. Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1-1,2m.	• Tập tung, ném, bắt: +Tung – bắt bóng cùng cô +Ném bóng về phía trước +Tung bóng bằng 2 tay	HD Chơi – Tập có chủ định: + PTVĐ: Tung – bắt bóng cùng cô - TCVĐ; Bóng tròn to. + PTVĐ: Ném bóng về phía trước - TCVĐ: Bóng bay xanh. + PTVĐ: Tung bóng bằng 2 tay - TCVĐ: Lăn bóng
MT13.Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	-Tập bò, trườn: + Bật tại chỗ.	+ Chơi tập có chủ định: - Bật tại chỗ. + TCVĐ : Bóng tròn to - Mọi lúc mọi nơi
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT 17.Biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi.Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	Tên đặc điểm nổi bật,công dụng và cách sử dụng đồ dùng,đồ chơi quen thuộc Đồ dùng,đồ chơi của bản thân và của nhóm lớp,	* Chơi tập có chủ định: (NBTN) - NBTN: Đất nặn - sắp màu. - NBTN: Quả bóng – búp bê. - NBTN :Cái quần – cái áo NBTN: Đôi dép – cái mũ - Dạo chơi ngoài trời: Quan sát: Cái mũ, đôi dép , bát, thìa, đĩa.... - Mọi lúc mọi nơi

MT 18. Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bạn thân. - Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. - Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp.	- HD Chơi – Tập có chủ định: NBTN: Bạn trai-bạn gái - Đón, trả trẻ: Giao tiếp với cô và bạn hàng ngày: Cho trẻ nói tên cô giáo trong lớp, tên các bạn trong lớp. Cho trẻ phân biệt bạn trai, bạn gái trong lớp. - Hoạt động chơi: Chơi trò chơi: “Tôi là ai, đoán tên bạn” theo yêu cầu của cô ở hoạt động chiều
MT 22. Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	* Kích thước (To - nhỏ) - NBPB: + Bóng to - bóng nhỏ	- HD Chơi – Tập có chủ định: - NBPB: + Bóng to - bóng nhỏ - HD chơi: Hoạt động chơi ở góc: Chơi thao tác vai theo chủ đề: Bán hàng
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT 29. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	• Lắng nghe khi người lớn đọc sách.	- HD Chơi – Tập có chủ định: Nghe kể chuyện: + Đôi bạn nhỏ. + Chuyện về đôi bạn chó, mèo. + Chào buổi sáng. - HD chơi: Nghe câu chuyện về trường, lớp mầm non: Đôi bạn tốt, ai tài giỏi hơn ở hoạt động chiều
MT 31. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	- HD Chơi – Tập có chủ định: Đọc bài thơ: + Đi dép + Bạn mới + Miệng xinh - HD chơi: Nghe bài thơ về trường, lớp mầm non: Bé đi nhà trẻ, giờ ăn ở mọi lúc mọi nơi cho trẻ đọc đồng giao.chi chi chành chành.
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT 36: Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích	Nhận biết một số đồ dùng , đồ chơi yêu thích của mình	Mọi lúc mọi nơi

MT 39. Trẻ biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận...qua giao tiếp và các hoạt động hàng ngày	- Mọi lúc mọi nơi.
MT 45. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	- HĐ Chơi – Tập có chủ định: + Dạy hát: (NDTT) “ Đi nhà trẻ” Trò chơi: (NDKH) Nghe âm thanh to, nhỏ + Nghe hát: (NDTT) “ Rước đèn. Nghe hát: (NDKH) “Chim mẹ chim con” + NH: Chiếc khăn tay NDKH: Trò chơi: ai đoán giỏi + NDTT: DH “Đôi dép” NDKH: TC: Bạn nào hát + NDTT: DH “Đi học về” NDKH: NH: em đi mẫu giáo + Biểu diễn: (NDTT) Đi nhà trẻ, Đôi dép Thơ: Bạn mới Nghe hát: (NDKH) trường chúng cháu là trường mầm non - Hoạt động chiều: - Làm quen bài hát: Bàn tay cô giáo MLMN: Hát dân ca cho trẻ nghe. - HĐ chơi: Nghe các bài hát về trường mầm non sưu tầm: Trường chúng cháu là trường mầm non, đợi con đi nhà trẻ...
MT 46. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh	HĐ Chơi – Tập có chủ định Tạo hình: Di màu quả bóng (Mẫu) - Xếp cổng trường (Mẫu) - Tô màu bong bóng (Mẫu) - Chơi với đất nặn - Tô màu cái mũ.

		- Tô màu chiếc yếm HĐ chơi: Trẻ chơi ở góc nghệ thuật với đất nặn: nặn cái bánh
--	--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH
TUẦN 1: VUI HỘI TRUNG THU
Thời gian thực hiện (Từ ngày 16/09 đến ngày 20/09/2024)

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ - Chơi -Thể dục sáng	- Cô đến sớm trước 15 phút, quét dọn thông thoáng phòng. - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày. - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Điểm danh – Trò chuyện – Thể dục sáng: Ô sao bé không lắc				
Chơi tập có chủ định	LVPTTC PTVĐ: VĐCB: Ném bóng về phía trước TCVĐ: Trờn nắng, trời mưa	LV PT NT NBTN: Bánh trung thu - Đền ông sao	LVPTTCK NXH&TM Di màu quả bóng (Mẫu)	LVPT NN Văn học Thơ. Trắg sáng.	LVPTTCKNX H&TM + Nghe hát(NDTT) “ Rước đèn. NDKH: Trò chơi. Chim mẹ chim con
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: tham quan sân trường, quan sát cây hoa Osaka đỏ, thời tiết, dạo chơi, quan sát cây hoa bông trang - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lộn cầu vòng, - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên liệu cho trẻ chơi, chơi với đồ chơi vận động				
Chơi hoạt động ở các Góc	- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, tắm cho em, ru em - Góc HĐVĐV: Chơi xâu vòng, Xếp đồ chơi tặng bạn, xếp tháp chóp, tháo lắp vòng, chọn đồ dùng có màu xanh đỏ, tô màu, dán.. - Góc vận động: Chơi với bóng, ném bóng, lăn bóng..				
Ăn, ngủ	- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. - Cho trẻ đi vệ sinh trước và sau khi ăn.				
Chơi tập buổi chiều	- HDTC: Ai đang hát - Chơi theo ý thích	Ôn.NBTN: Bánh trung thu - Đền ông sao - Chơi theo ý thích	- Sinh hoạt chuyên môn	- Đọc đồng dao : Đi cầu đi quán - Chơi theo ý thích.	- Vệ sinh nhóm lớp, môi trường - Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH 2 : Bé và các bạn

(Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 23/9 đến ngày 27/9/20224)

Ngày/HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, thể dục	- Cô đi sớm vệ sinh phòng nhóm, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho tất cả các hoạt động trong ngày				

sáng, điểm danh,	- Trẻ đến cô niềm nở đón trẻ trò chuyện với phụ huynh - Gợi ý cho trẻ chơi theo ý thích. - Tập bài thể dục sáng: Ô sao bé không lắc.				
Chơi- tập có chủ đích	LVPTTC PTVĐ. Tung - Bắt bóng cùng cô - TCVD: Bóng tròn to	LVPTNT (NBTN) Bạn trai – bạn gái	LVPTTCKNX H & TM Tạo hình Chơi với đất nặn (Mẫu)	LVPT NN Truyện: Đôi bạn nhỏ	LVPTTCKNXH & TM VĐTN: Đi nhà trẻ TC. Nghe âm thanh to nhỏ
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai vai: nấu cho em ăn, ru em ngủ, bán hàng, quấy bột cho em - Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hình từ các khối, xếp đồ chơi tặng bạn, xâu vòng màu đỏ, tháo lắp lồng hộp - Góc vận động: Lăn bóng, ném bóng, túi cát.				
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Dạo chơi sân trường, quan sát phòng học, cây xanh, cây hoa, Quan sát thời tiết - Trò chơi vận động. Gieo hạt,đuổi bắt,chi chi chành chành, chim bay,lăn bóng , lộn cầu vòng, tung bóng - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên vật liệu cho trẻ chơi				
Ăn – ngủ	- Trẻ biết ngồi ngay ngắn vào bàn, trước khi ăn phải biết mời cô, mời các bạn không đùa nghịch.Biết bỏ bát thìa đúng nơi quy định - Trẻ có thói quen ngủ ở trường đủ giấc				
Chơi tập buổi Chiều	-PBTCTM: TCHT: Tôi là ai. - Chơi theo ý thích	- Cho trẻ đọc đồng dao: Chi chi chành chành. - Chơi theo ý thích	- Nghỉ sinh hoạt chuyên môn.	- Cho trẻ nghe hát dân ca. - Chơi theo ý thích	- Lao động vệ sinh trong lớp

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: Lớp học của bé
(Thực hiện trong 1 tuần: Từ ngày: 30/9 - 04/10/2024)

Ngày/ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
---------------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

Đón trẻ, thể dục sáng, điểm danh,	- Cô đi sớm vệ sinh phòng nhóm, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho tất cả các hoạt động trong ngày - Trẻ đến cô niềm nở đón trẻ trò chuyện với phụ huynh - gợi ý cho trẻ chơi theo ý thích. - Tập bài thể dục sáng: Ô sao bé không lắc.				
Chơi-tập có chủ đích	LVPTTC PTVĐ Đi theo hiệu lệnh TCVĐ: Lộn cầu vòng	LVPTNT *NBTN Đất nặn, sáp màu	LVPTTCKNX H & TM - Chơi với đất nặn	LVPT NN Thơ: Đi dép	LVPTTCKNX H & TM + DH: “ Đôi dép - TC: Bạn nào hát
Chơi, hoạt động ở các góc:	- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, ru em ngủ. - Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hình, lắp ghép, xâu vòng màu đỏ, xếp hàng rào - Góc vận động: Chơi với bóng , vòng, gậy, đi trong đường hẹp.				
Đạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Quan sát cầu trượt, quan sát phòng học, cây nhãn, quan sát vườn rau, Quan sát vườn hoa - Trò chơi vận động. Gieo hạt,đuổi bắt,chi chi chành chành, chim bay,lăn bóng , lộn cầu vòng, tung bóng - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên vật liệu cho trẻ chơi				
Ăn, ngủ	- Trẻ biết ngồi ngay ngắn vào bàn, trước khi ăn phải biết mời cô, mời các bạn không đùa nghịch.Biết bỏ bát thìa đúng nơi quy định - Trẻ có thói quen ngủ ở trường đủ giấc				
Chơi tập buổi Chiều	- PBTCM: TCHT: Chi chi chành chành - Chơi theo ý thích	- Cho trẻ đọc đồng dao: Chi chi chành chành. - Chơi theo ý thích	- LQBM: Đi dép - Chơi theo ý thích	- Cho trẻ nghe hát dân ca. - Chơi theo ý thích	- Lao động vệ sinh trong lớp - Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: ĐỒ DÙNG CỦA BÉ

Thời gian thực hiện (Từ ngày 07/10 đến ngày 11/10/2024)

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
--------	-------	-------	-------	-------	-------

Đón trẻ - Chơi -Thể dục sáng	- Cô đến sớm trước 15 phút, quét dọn thông thoáng phòng. - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày. - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Điểm danh – Trò chuyện – Thể dục sáng: Tập với bài: Ô sao bé không lắc				
Chơi tập có chủ định	LVPTTC PTVĐ: VĐCB: Bật tại chỗ TCVĐ: Búng tròn to	Kỹ năng sống Tập đi dép	LVPTTCKN XH&TM (Tạo hình) Tô màu chiếc yếm	LVPT NN Văn học Truyện : Chào buổi sáng	LVPTTCKN XH&TM +NDTT: NH: Chiếc khăn tay NDKH: Trò chơi: ai đoán giỏi
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Tham quan sân trường, quan sát cây, thời tiết, dạo chơi ngoài trời, - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lộn cầu vòng. - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên liệu cho trẻ chơi, chơi với đồ chơi vận động				
Chơi hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, tắm cho em, ru em - Góc HĐVĐV: Chơi xâu vòng, Xếp đồ chơi tặng bạn, xếp tháp chóp, tháo lắp vòng, chọn đồ dùng có màu xanh đỏ - Góc vận động: Chơi với bóng, ném bóng, lăn bóng..				
Ăn, ngủ	- Trẻ biết ngồi ngay ngắn vào bàn, trước khi ăn phải biết mời cô, mời các bạn không đùa nghịch. Biết bỏ bát thìa đúng nơi quy định - Trẻ có thói quen ngủ ở trường đủ giấc				
Chơi tập buổi chiều	- Hướng dẫn trò chơi: tập tằm vòng - Chơi theo ý thích	- Ôn NBTN: Cái quần- cái áo - Chơi theo ý thích	- Nghe hát ru: Ru con	- Ôn. Chuyện Chào buổi sáng - Chơi theo ý thích	- Vệ sinh nhóm lớp, môi trường - Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH 5: ĐỒ CHƠI BÉ THÍCH
Thời gian thực hiện (Từ ngày 14/10 đến ngày 18/10/2024)

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ - Chơi -Thể dục sáng	- Cô đến sớm trước 15 phút, quét dọn thông thoáng phòng. - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày. - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Điểm danh – Trò chuyện - Thể dục sáng: Tập với bài: Ô sao bé không lắc				
Chơi tập có chủ định	LVPTTC PTVD: VĐCB: Tung bóng bằng 2 tay TCVĐ: Lăn bóng	STAEM. Chơi với búp bê	LVPTTCK NXH&TM (Tạo hình) Tô màu cái mũ	LVPT NN Văn học Thơ: Miếng xinh	LVPTTCKN XH&TM NDTT: DH “Đi học về (Hoàng Long) NDKH:NH.Em đi mẫu giáo
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: quan sát cầu trượt, quan sát thuyền rồng, quan sát bầu trời, quan sát vườn rau, dạo chơi sân trường - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lộn cầu vòng - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên liệu cho trẻ chơi, chơi với đồ chơi vận động				
Chơi hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, tắm cho em, ru em - Góc HĐVĐV: Chơi xâu vòng, Xếp đồ chơi tặng bạn, xếp tháp chóp, tháo lắp vòng, chọn đồ dùng có màu xanh đỏ,dán hoa ...,tô màu cái mũ - Góc vận động: Chơi với bóng, ném bóng, lăn bóng...				
Ăn, ngủ	- Trẻ biết ngồi ngay ngắn vào bàn, trước khi ăn phải biết mời cô, mời các bạn không đùa nghịch.Biết bỏ bát thìa đúng nơi quy định - Trẻ có thói quen ngủ ở trường đủ giấc				
Chơi tập buổi chiều	- Hướng dẫn trò chơi: chuông reo - Chơi theo ý thích	- Làm quen bài mới: thơ: Miếng xinh - Chơi theo ý thích	- Tổ chức TC: Cắp cua bỏ giỏ. - Chơi theo ý thích	- Cho trẻ thực hiện vẽ tạo hình: Tô màu quả bóng màu đỏ- màu xanh - Chơi theo ý thích	- Vệ sinh nhóm lớp, môi trường - Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH GD NHÁNH 6: TRƯỜNG MẦM NON DIỄN LIÊN THÂN YÊU
(Thực hiện trong 1 tuần: Từ ngày: 21/ 10 đến 25/10/2024)

Thứ/ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
---------	-------	-------	-------	-------	-------

Đón trẻ - Chơi -Thể dục sáng	- Cô đến sớm trước 15 phút, quét dọn thông thoáng phòng. - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày. - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Điểm danh- Trò chuyện - Thể dục sáng: Tập với bài: Ô sao bé không lắc				
Chơi tập có chủ định	LVPTTC PTVD: VĐCB: Tung bóng bằng 2 tay TCVD: Lăn bóng	LV PT NT NBPB Bóng to – bóng nhỏ	LVPTTCX H&TM Tạo hình: Xếp công trường (Mẫu)	LVPT NN Văn học Truyện : Đôi bạn chó mèo	LVPTTCXH &TM + Biểu diễn: (NDTT) Đi nhà trẻ,Đôi dép Thơ : Bạn mới Nghe hát: (NDKH) trường chúng cháu là trường mầm non
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: quan sát cầu trượt, quan sát thuyền rồng, quan sát bầu trời, quan sát vườn rau, dạo chơi sân trường - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lộn cầu vòng - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên liệu cho trẻ chơi, chơi với đồ chơi vận động				
Chơi hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: Tập bế em, cho em ăn, tắm cho em, ru em - Góc HĐVĐV: Chơi xâu vòng, Xếp đồ chơi tặng bạn, xếp tháp chóp, tháo lắp vòng, chọn đồ dùng có màu xanh đỏ,dán hoa ...,tô màu cái mũ - Góc vận động: Chơi với bóng, ném bóng, lăn bóng...				
Ăn, ngủ	- Trẻ biết ngồi ngay ngắn vào bàn, trước khi ăn phải biết mời cô, mời các bạn không đùa nghịch.Biết bỏ bát thìa đúng nơi quy định - Trẻ có thói quen ngủ ở trường đủ giấc. MONTESTERI. Bụng bê ghé.				
Chơi tập buổi chiều	- Hướng dẫn trò chơi: chuông reo - Chơi theo ý thích	KNS Biết ngồi bôn cầu.	- Tổ chức TC: Cắp cua bỏ giỏ. - Chơi theo ý thích	- Cho trẻ thực hiện vẽ tạo hình: Tô màu quả bóng màu đỏ- màu xanh Chơi theo ý thích	- Vệ sinh nhóm lớp, môi trường - Nêu gương cuối tuần

Giáo viên

Võ Thị Hường

Người duyệt kế hoạch

PHT

Nguyễn Thị Thanh Soa